

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TH  
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **597/2022/HSST**  
Ngày: 28/12/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH TH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Thanh Trúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Chu Văn Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Mai Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 600/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 535/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Ngô Văn C**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16/10/1981 tại TH; Nơi cư trú: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1950 và con bà Hà Thị N, sinh năm 1952; Bị cáo có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Tại bản án số 29/2012/HSST ngày 02/5/2012 Tòa án nhân dân huyện P (nay là thành phố P), tỉnh TH xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong.

+ Tại bản án số 18/2014/HSST ngày 12/3/2014 Tòa án nhân dân huyện PB, tỉnh TH xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Bị cáo bị bắt từ ngày 16/8/2022 cho đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*)

\* *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1973, trú tại: Tổ x, phường T, thành phố TH, tỉnh TH (*Vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 50 phút ngày 16/8/2022, tổ công tác Công an xã Đ, thành phố TH đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm X, xã Đ, thành phố TH thì phát hiện 01 người đàn ông điều khiển xe mô tô có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai tên là Ngô Văn C. Quá trình kiểm tra, C tự giác lấy từ túi áo ngực bên trái C đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (C khai là Heroine) giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu DREAM BKS 29T8 -46xx của Ngô Văn C.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH tiến hành mở niêm phong cân xác định: Chất bột màu trắng có khối lượng 0,202 gam, lấy toàn bộ cho vào 01 bì niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định.

Kết luận giám định số 1279/KL - KTHS ngày 24/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,202 gam.

Tại cơ quan điều tra, lời khai nhận của Ngô Văn C phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến.

Vật chứng của vụ án:

- + 02 (hai) phong bì niêm phong ký hiệu C1, C2;
- + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu DREAM BKS 29T8 -46xx.

Cáo trạng số 607/CT-VKSTPTN ngày 28/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo Ngô Văn C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/8/2022, C điều khiển xe mô tô từ nhà đến khu vực đường đê Gang Thép thuộc xóm X, xã Đ, thành phố TH mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, C gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 400.000 đồng. Mua xong, C cất gói ma túy trên vào túi áo ngực bên trái của mình rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Đi được một đoạn thì tổ công tác Công an xã Đ phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Ngô Văn C từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu C1, C2;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu DREAM BKS 29T8 -46xx, do chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra để tiếp tục xác minh xử lý sau.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng truy tố là không oan, đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 14 giờ 50 phút ngày 16/8/2022, tại khu vực xóm X, xã Đ, thành phố TH, Ngô Văn C đang có hành vi tàng trữ 0,202 gam ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã Đ, thành phố TH bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung điều luật: "*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*a, b...*

*c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...*"

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử

dụng các chất ma túy, mà còn làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, đã bị Tòa án nhân dân xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đã khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, mua ma túy không mang tính chất vụ lợi, xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ Cần tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu C1, C2;

+ Đối với chiếc xe mô tô BKS 29T8 -46xx, số máy VSA1P50FMG - 3\*0028xxx, số khung VSADC60535A\*012xxx bị cáo khai mua vào năm 2018 tại cửa hàng bán xe cũ gần khu vực bến xe Giáp Bát, Hà Nội. Qua xác minh tại phòng CSGT Công an tỉnh TH không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm đối với số khung, số máy trên. Do chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu, cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra để tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt bị cáo Ngô Văn C 21(*Hai mươi một*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2022.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu C1 bên trong chứa ma túy, vỏ bao gói mẫu hoàn trả lại sau giám định và 01 bì niêm phong ký hiệu C2 bên trong chứa vỏ bao mẫu ban đầu.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 167 ngày 01/12/2022 giữa Công an thành phố TH và Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH, tỉnh TH).*

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Thị Thanh Trúc**



